

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÚ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 514/GDDT

Củ Chi, ngày 12 tháng 4 năm 2023

Về thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hoá gia đình trên địa bàn huyện Củ Chi đến năm 2030.

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;
- Hiệu trưởng trường THPT;
- Hiệu trưởng Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật;
- Chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.

Căn cứ Kế hoạch số 3455/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hoá gia đình tại huyện Củ Chi đến năm 2030;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, Trung học phổ thông, TH-THCS Tân Trung, Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật huyện và chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập trên địa bàn huyện nghiêm túc triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại đơn vị.

2. Lồng ghép các nội dung giáo dục về dân số, giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên cho học sinh vào chương trình giáo dục trong nhà trường phù hợp từng cấp học, lứa tuổi và nhiều hình thức (truyền thông, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, sân chơi, góc thân thiện,...).

3. Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên, cán bộ y tế trường học tham dự các lớp bồi dưỡng về nội dung kế hoạch hoá gia đình, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính và bình đẳng giới.

4. Vận động Ban đại diện cha mẹ học sinh quan tâm phối hợp với nhà trường để giáo dục đạo đức, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giới tính, tâm lý tuổi dậy thì, hậu quả nạo phá thai trong lứa tuổi học sinh, truyền thông tác hại của văn hóa phẩm đồi trụy, tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường.

(Đính kèm Kế hoạch số 3455/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hoá gia đình tại huyện Củ Chi đến năm 2030)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PGDDT.NTP Trang.2.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Toàn



C. Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3455/KH-UBND

Cử Chi, ngày 03 tháng 4 năm 2023

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẾN Số: 960
Ngày: 03/04/2023
Chuyên: Kế hoạch hóa gia đình
Số và ký hiệu HS:

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại huyện Cử Chi đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 7257/BYT-TCDS ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 968/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại huyện Cử Chi đến năm 2030, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Bảo đảm đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Chỉ tiêu

a) 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được tiếp cận thuận tiện các biện pháp tránh thai hiện đại, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh tại cộng đồng; tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại tiếp tục được duy trì ở mức trên 60% cho đến năm 2030; giảm 2/3 số vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn;

b) 80% cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định bao gồm cả khu vực ngoài công lập vào năm 2025, đạt 90% năm 2030;

c) 100% cấp xã tiếp tục triển khai cung ứng các biện pháp tránh thai lâm sàng thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số;



e) Trên 95% cấp xã thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai; hệ lụy của phá thai, nhất là đối với vị thành niên, thanh niên vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

1. Đối tượng

Đối tượng thụ hưởng: nam nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vị thành niên, thanh niên, người lao động tại các khu công nghiệp ...

Đối tượng tác động: người dân trong toàn xã hội, ban ngành đoàn thể, cán bộ y tế, dân số, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

2. Phạm vi: Trên toàn huyện Củ Chi.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách về kế hoạch hóa gia đình: Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; giao nhiệm vụ cụ thể cho 21 xã, thị trấn; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn.

2. Tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

Định kỳ cung cấp thông tin, vận động cấp ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường phát sóng, đăng tải các tin, bài, phóng sự về cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản, thực hiện các biện pháp tránh thai, giảm phá thai và dự phòng vô sinh tại cộng đồng.

Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, chú trọng kênh thông tin đại chúng; các sản phẩm truyền thông phù hợp với địa phương. Tăng cường áp dụng công nghệ hiện đại, internet, mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động về kế hoạch hóa gia đình; lồng ghép với các hoạt động truyền thông của các chương trình khác.

Đổi mới nội dung, phương pháp; xây dựng chương trình và tài liệu giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính trong nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi.

Khảo sát, đánh giá nhu cầu giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính của từng lứa tuổi trong nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi.

Tăng cường tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng dịch vụ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho đối tượng. Tư vấn tại cộng đồng về tình dục an toàn, hệ lụy của phá thai, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh.

3. Phát triển mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

Củng cố mạng lưới cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình các cấp.

Phối hợp với Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Thành phố tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng và cung cấp biện pháp tránh thai phi lâm sàng cho cán bộ không chuyên trách và cộng tác viên dân số tại cộng đồng; đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở cung cấp dịch vụ.

Mở rộng các hình thức cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại các cơ sở y tế trong và ngoài công lập; ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thông tin của huyện. Phối hợp với Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Thành phố tổ chức tập huấn phần mềm MIS; thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện phần mềm MIS của các xã, thị trấn.

Kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định về công tác kế hoạch hóa gia đình; tổ chức thực hiện việc giám sát chất lượng đối với cơ sở và người cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực: Đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia Kế hoạch; huy động toàn bộ hệ thống y tế, dân số tham gia thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao, ưu tiên bảo đảm hoạt động ở tuyến cơ sở.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Lồng ghép trong các chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

Chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch

Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Thành phố theo quy định.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức sơ kết giai đoạn 2021 - 2025 và tổng kết giai đoạn 2021 - 2030.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Triển khai thực hiện các nội dung giáo dục về dân số và sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên cho học sinh trong nhà trường với từng cấp học phù hợp.



4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện: Lồng ghép nội dung dân số và sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình vào các chương trình có liên quan do đơn vị quản lý; phối hợp với các ban ngành thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho các nhóm đối tượng ưu tiên, trong đó có phụ nữ, trẻ em gái và người lao động làm việc tại các khu công nghiệp, đảm bảo thuận tiện trong việc tiếp cận các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ có thai ngoài ý muốn, nạo phá thai...

5. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt chính sách dân số; lồng ghép triển khai các hoạt động công tác dân số trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con góp phần thực hiện xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, ấm no, hạnh phúc.

6. Phòng Tư pháp huyện và Trung tâm Văn hóa huyện: Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân số.

7. Đài Truyền thanh huyện: Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết phù hợp; nâng cao chất lượng tuyên truyền về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của huyện để xây dựng Kế hoạch đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; đảm bảo thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch; chỉ đạo, phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng ban ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép với các chương trình liên quan trên địa bàn quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại huyện Củ Chi đến năm 2030, đề nghị các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chi cục Dân số-KHHGD Thành phố;
- TT.Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- TT.UBND huyện (CT & các PCT);
- Phòng Y tế huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Phòng Lao động - TBXH huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- Trung tâm Văn hóa huyện;
- Đài Truyền thanh huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.PYT.35/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Thị Hằng